TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/QĐ-TA	*Hồng Ngự, ngày 03 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Nguyễn Nông Phú.

2. Thư ký phiên họp: Bà Hồ Thị Y Phụng.

Ngày 03 tháng 4 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 02/QĐ-TA ngày 25 tháng 3 năm 2020, đối với:

Họ và tên: M. Giới tính: Nam.

Sinh năm 1996.

CMND số: 34179xxxx.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: không.

Trình độ văn hoá: 06/12.

Nguyên quán: xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Hộ khẩu thường trú: ấp H, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Chỗ ở: ấp H, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Tiền án: không; tiền sự: 02 lần.

Con ông: K và bà: D.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà G, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp. Người đại diện theo ủy quyền: Ông T, Phó Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (văn bản ủy quyền ngày 01 tháng 4 năm 2020).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp: Ông Trần Thái Hưng, Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 23 tháng 12 năm 2019, M đã có sử dụng trái phép chất ma túy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L ra Quyết định số 398/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2019 áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với M, thời hạn là 03 tháng kể từ ngày 30 tháng 12 năm 2019 đến ngày 28 tháng 3 năm 2020.

Ngày 10 tháng 3 năm 2020, M tiếp sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 11 tháng 3 năm 2020, Công an xã L mời M làm việc, xét nghiệm nhanh qua nước tiểu và đưa M đến Trung tâm Y tế huyện H để xác định tình trạng nghiện ma túy. Kết quả, M có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine. Do M chấp hành hơn ½ thời gian, mà không tiến bộ, tiếp tục thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L ra Quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 15/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2020 và đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại Đề nghị số: 170/LĐTBXH-ĐNXLVPHC ngày 23 tháng 3 năm 2020, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Hồng Ngự đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với M, thời hạn 12 tháng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự tại phiên họp: Trong quá trình thụ lý hồ sơ, chuẩn bị mở phiên họp và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký, Cơ quan đề nghị đã thực hiện theo đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục, xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (sau đây gọi tắt là Pháp lệnh 09) và đề nghị chấp nhận áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với M, thời hạn 12 tháng.

XÉT THẤY:

1. Về thủ tục:

Hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với M đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 của Pháp lệnh 09 và khoản 2 Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 3 của Pháp lệnh 09 và khoản 2 Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

2. Về nội dung:

Tại phiên họp và các tài liệu có trong hồ sơ xác định được: M đã trên 18 tuổi, có đủ năng lực hành vi dân sự, sử dụng trái phép chất ma túy bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L ra Quyết định số 398/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2019 áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 03 tháng. M chấp hành được 02 tháng

11 ngày, hơn ½ thời hạn giáo dục tại xã mà vẫn không tiến bộ, tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L ra Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2020 chấm dứt biện pháp giáo dục tại xã theo khoản 2 Điều 35a của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2016): "*Người được giáo dục sau khi đã chấp hành ít nhất 1/2 thời gian giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà không tiến bộ, tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc hoặc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đã ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn xử lý như sau: ... 2. Nếu hành vi vi phạm thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đã ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn ra quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.*"

Do đó, đã đủ các điều kiện quy định tại các Điều 5, 6, 95, 96, 103 và 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính. Trong đó, khoản 1 Điều 96 đã được quy định chi tiết tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016), quy định đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: "*Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên, có nơi cư trú ổn định, bị chấm dứt thi hành quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy*".

Sử dụng trái phép chất ma túy là hiểm họa cho con người và xã hội. Nó gây ra nhiều tác hại nghiêm trọng cho sức khỏe của con người, phá hoại hạnh phúc của nhiều gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các hành vi vi phạm pháp luật. Vì vậy, cần phải đưa M vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để được chữa bệnh cắt cơn nghiện, lao động, học tập, sinh hoạt dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc để giúp M trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Xét đề nghị của Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp là có căn cứ nên chấp nhận.

Về thời hạn áp dụng: Tòa án cân nhắc tính chất, mức độ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ mà quyết định phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 95 Luật Xử lý vi phạm hành chính "Thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 12 tháng đến 24 tháng".

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 3, 12, 19, 30 và 31 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục, xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; các Điều 5, 6, 9, 95, 96, 103, 104 và 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016),

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với M.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Công an huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- Trưởng Công an huyện Hồng Ngự;
- Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Ủy ban nhân dân xã L;
- Công an huyện Hồng Ngự;
- Công an xã L;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nông Phú